

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LAI CHÂU**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2021/HS-ST
Ngày 19-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Hoà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mùa A Trừ

Ông Phạm Văn Hào

- Thư ký phiên toà: Nông Thu Hồi - Thư ký TAND tỉnh Lai Châu

- Đại diện VKSND tỉnh Lai Châu tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Hùng Khánh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 19 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2020/TLST-HS ngày 24/12/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo:

Lò Văn S - sinh ngày 10/3/1982 tại tỉnh Tam Đường – Lai Châu;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở trước khi bị bắt: bản N, xã N, huyện T, tỉnh L; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Lào; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn V (đã chết) và con bà Lò Thị Đ, sinh năm 1959; có vợ là Lò Thị P, sinh năm 1982 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1999, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: không có; bị cáo bị bắt ngày 06/7/2020 và bị tạm giữ tạm giam từ đó đến nay; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi liên quan:

Lò Văn O, sinh năm 1984; cư trú tại: bản N, xã N, huyện T, tỉnh L (có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo:

Ông Phan Văn Nhật – Luật sư, cộng tác viên của Trung tâm TGPLNN tỉnh Lai Châu; (có mặt)

Người được triệu tập đến phiên toà:

Lò Văn Kh, sinh năm 1974; cư trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh L (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về hành vi phạm tội của bị cáo

Qua gặp gỡ và trao đổi với một người đàn ông tên H (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) về việc Lò Văn S mua hộ H 05 cây Heroine, S gặp Lò Văn Kh trú tại bản N, xã N, huyện T, tỉnh L để hỏi chỗ mua Heroine. Sáng ngày 06/7/2020, Kh gọi điện báo cho S là đã mua được Heroine nên S thông báo cho H biết. Khoảng 10 giờ cùng ngày, H gọi điện cho S là đang ở bãi khai thác đá thuộc bản Tòng Păn, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, S liền gọi điện cho Kh và Kh bảo S đi xem tiền. Sau đó, S đi xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 25B1-504.58 của em trai Lò Văn O ra gặp H ở căn nhà hoang đối diện bãi khai thác đá. Tại đây S gặp H và một người đàn ông lạ mặt (H giới thiệu là anh rể H). Sau khi xem tiền xong, S gọi điện cho Kh và chờ H đi đến lán nương nhà Kh thì gặp Kh giữa đường. Kh dẫn S, H vào một lán nương ven đường để trao đổi mua bán Heroine, Kh và H cân Heroine xong thì Kh chia số Heroine thành 02 gói nhỏ và cho vào bên trong chiếc tất màu xám đưa cho H. H cầm gói Heroine đưa cho S cầm hộ (S giắt vào cặp quần bên phải) và S chờ H quay về căn nhà hoang, còn Kh một mình đi xe mô tô theo. Đến nơi, H gọi anh rể H lấy tiền ra đưa H đếm tiền thì S cũng lấy gói Heroine cất trong cặp quần ra cầm ở tay phải. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, S phát hiện có tổ công tác của phòng CSĐTTPVMT Công an tỉnh Lai Châu đến nên S đã ném gói Heroine đang cầm ở tay phải ra vườn cách vị trí S đứng khoảng 5,8m. Tổ công tác kịp thời bắt giữ S, còn các đối tượng khác bỏ chạy thoát (theo S khai là H, anh rể H và Kh).

Quá trình điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định, cụ thể như sau: Kết luận giám định số 392/GĐ-KTHS ngày 12/7/2020 của Phòng KTHS - Công an tỉnh Lai Châu đã xác định: vật chứng thu giữ của Lò Văn S có tổng khối lượng là 97,97 gam; 02 mẫu chất bột, màu trắng (ký hiệu M1, M2) gửi giám định đều là ma túy, loại Heroine.

Tại phiên tòa, bị cáo Lò Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp trong quá trình điều tra, cụ thể như sau: qua gặp gỡ và trao đổi với H về việc mua hộ H Heroine thì S gọi điện nhờ Kh và được Kh tìm mua được Heroine để Kh bán cho H, trong khi S, Kh và H cùng một đối tượng khác đang mua bán thì tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy – Công an tỉnh bị phát hiện và bắt giữ S.

Về các vấn đề khác của vụ án

Về lời khai của S về việc Lò Văn Kh mua ma túy cho S, quá trình điều tra đã xác định Kh hiện không có mặt tại địa phương nên chưa xem xét xử lý trong cùng vụ án.

Về lời khai của S về việc H và một người đàn ông H giới thiệu là anh rể của H, quá trình điều tra không xác định được nên không xử lý trong cùng vụ án.

Về vật chứng khác thu giữ được: Số Heroine thu giữ của S đã được niêm phong; 01 điện thoại NOKIA Si dùng liên lạc trong quá trình mua bán ma túy; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS biển kiểm soát 25B1-504.58.

Tại bản cáo trạng số 42/CT-VKS-P1 ngày 18/11/2020 của VKSND tỉnh Lai Châu truy tố Lò Văn S về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, xử phạt bị cáo Lò Văn S từ 16 - 18 năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Tại phiên tòa, người bào chữa đề nghị Hội đồng xét xử khi xem xét quyết định hình phạt cần lưu ý đến tình tiết: quá trình điều tra và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo tham gia quân ngũ và 2 năm liền được khen "Chiến sỹ giỏi", đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s, v khoản 1 Điều 51/BLHS. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 54 để quyết định hình phạt dưới mức khởi điểm của khung hình phạt cho bị cáo.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và xét xử tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Vào hồi 12 giờ 30 phút ngày 06/7/2020, tại căn nhà hoang đối diện bãi khai thác đá thuộc khu vực bản Tòong Păn, xã Bình Lư, huyện Tam Đường, tỉnh Lai

Châu, Lò Văn S đang thực hiện hành vi bán 97,97 gam Heroine cho một đối tượng tên H (không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể) thì bị tổ công tác của phòng CSĐT tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Lai Châu phát hiện, bắt giữ.

Bị cáo Lò Văn S là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đạt độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, do hám lời bất chính nên bị cáo đã bán 97,97 gam Heroine để kiếm lời, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi này là nguy hiểm cho xã hội với tính chất đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội phạm và đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” – tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 3 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Do đó, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là hoàn toàn có cơ sở, không oan sai, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo Lò Văn S từ nhỏ được gia đình nuôi dưỡng và học hành đến lớp 4/12, bị cáo đã từng tham gia quân ngũ và được tặng giấy khen chiến sỹ giỏi các năm 2001, 2002, bản thân chưa có tiền án tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân; thân nhân (bố bị cáo) được Chủ tịch nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và được tặng nhiều giấy khen trong quá trình học tập, lao động, sản xuất tại địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo - theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Hội đồng xét xử cần tịch thu để tiêu hủy 96,98 gam Heroine còn lại sau giám định; tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại là phương tiện phạm tội; cần trả lại chiếc xe mô tô cho Lò Văn O do bị bị cáo sử dụng trái phép khi phạm tội.

[5] Về án phí hình sự: cần buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí HSST theo quy định.

[6] Về hình phạt bổ sung: xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, nghề nghiệp và thu nhập từ sản xuất nông nghiệp thấp, khó có khả năng thi hành hình phạt bổ sung (phạt tiền) nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/- Tuyên bố bị cáo Lò Văn S phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn S 18 (mười tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 06/7/2020.

2/- Về vật chứng của vụ án: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu để tiêu hủy 96,98 gam Heroine còn lại sau giám định;
- Tịch thu, hóa giá sung quỹ nhà nước 01 điện thoại NOKIA màu đen, bên trong có gắn hai thẻ sim;
- Trả lại cho anh Lò Văn O 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS màu trắng đen, biển kiểm soát 25B1-504.58, số khung RLCUE1710JY237254, số máy E3T6E347358 (xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc bên trong).

(Tình trạng vật chứng được mô tả chi tiết như trong Biên bản giao, nhận vật chứng giữa cơ quan CSĐT Công an tỉnh (PC04) với Cục Thi hành án dân sự tỉnh lập hồi 14 giờ 30' ngày 19/11/2020)

3/- Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội: buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người liên quan biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Cấp cao;
- VKS, CA, Cục THADS tỉnh;
- Sở Tư pháp Lai Châu (P.Lý lịch tư pháp);
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Bị cáo, NCNVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Hoà